

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII CỦA ĐẢNG VÀ NHỮNG NỘI DUNG MỚI VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG NHIỆM KỶ

NGUYỄN ĐỨC HÀ*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã thành công rất tốt đẹp, được thể hiện trên cả ba phương diện là văn kiện, nhân sự và công tác tổ chức, phục vụ Đại hội; trong đó, đáng chú ý là những nội dung mới về xây dựng Đảng.

S O với Đại hội XII, số lượng các văn kiện được Đại hội XIII của Đảng thảo luận và thông qua nhiều hơn, phạm vi rộng hơn, nội dung phong phú, toàn diện, sâu sắc hơn. Đặc biệt, ngoài Báo cáo chính trị, Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020, Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII còn có Báo cáo tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XII và xác định phương hướng, nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XIII mà rất ít nhiệm kỳ trước có báo cáo này.

Trên cơ sở đánh giá khách quan, toàn diện và sâu sắc về công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XII, Đại hội XIII khẳng định: “Công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ này đã đạt được kết quả toàn diện, trong đó nổi bật là: Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập đơn vị hành

chính cấp huyện, cấp xã và tinh giản biên chế của hệ thống chính trị; đổi mới công tác cán bộ và ngăn chặn tình trạng chạy chức, chạy quyền; tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, xử lý nghiêm những tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên vi phạm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Kết quả của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng các nhiệm kỳ qua và nhiệm kỳ Đại hội XII đã góp phần rất quan trọng để đất nước ta có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay; Đảng ta đoàn kết, thống nhất và trong sạch, vững mạnh hơn; niềm tin của nhân dân đối với Đảng được củng cố, tăng cường hơn, tạo nền tảng vững chắc đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong những năm tới”⁽¹⁾.

Trên cơ sở đánh giá đúng tình hình trong nước, khu vực, thế giới và dự báo xu thế phát triển của thời đại, Đại hội XIII của Đảng đã

* Nguyên Vụ trưởng Vụ Cơ sở đảng, đảng viên, Ban Tổ chức Trung ương

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. II, tr. 220 - 221

xác định phương hướng công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ là: “Tiếp tục kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng. Phát huy sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trước hết là Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư. Nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội; coi trọng hơn nữa công tác đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; phát huy tính tiên phong, gương mẫu, trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân của cán bộ, đảng viên. Tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, củng cố và không ngừng nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng, hoàn thiện chính sách phát hiện, thu hút, sử dụng nhân tài; có cơ chế bảo vệ những cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung, đồng thời xử lý

ngghiêm các trường hợp vi phạm. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và kiểm soát chặt chẽ quyền lực. Đẩy mạnh đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí”⁽²⁾.

Trên cơ sở kế thừa và đánh giá kết quả việc thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XII, Đại hội XIII của Đảng đề ra 10 nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ về công tác xây dựng Đảng để thực hiện, trong đó có nhiều nội dung được bổ sung, phát triển cho phù hợp với thực tiễn và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác xây dựng Đảng trong tình hình mới. Cụ thể như sau:

1- Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị

Đại hội tiếp tục nhấn mạnh phải kiên định chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng; chỉ rõ định hướng vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đồng thời, Đại hội XIII bổ sung, phát triển các nội dung mới là: Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, cơ chế, quy định và thực hành dân chủ gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng. Coi trọng nâng cao năng lực dự báo và ứng phó với các thách thức, biến động của tình hình. Khi hoạch định chủ trương, giải pháp phải đánh giá tác động và cân đối, bố trí nguồn lực để tổ chức thực hiện có hiệu quả; hình thành cơ chế tổ chức thực hiện nghị quyết bài bản, nghiêm túc, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, xác định rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân.

2- Coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng

Tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng vẻ vang của Đảng; tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước gắn với đẩy

(2) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, t. II, tr. 228 - 230

mạnh các phong trào thi đua yêu nước, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân; không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, tệ quan liêu, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, nói không đi đôi với làm trong cán bộ, đảng viên. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, khách quan, đúng định hướng để phòng, chống “diễn biến hòa bình”, các thông tin xấu, độc trên in-tơ-nét và mạng xã hội.

Thực hiện tốt việc quy hoạch các cơ quan báo chí phù hợp với tình hình mới; tập trung đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý báo chí, phóng viên, biên tập viên có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực; nghiệp vụ giỏi để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền; phát huy hơn nữa vai trò của văn học - nghệ thuật trên mặt trận tư tưởng; đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ để phục vụ cho công tác tuyên truyền, bảo đảm an ninh tư tưởng trên môi trường không gian mạng.

Nâng tầm tư duy lý luận của Đảng. Tập trung nghiên cứu các vấn đề lý luận mới, khó, phức tạp, nhạy cảm phát sinh từ thực tiễn hoặc tồn tại trong thời gian dài; những vấn đề chưa rõ về cơ sở lý luận, còn ý kiến khác nhau thì mạnh dạn thí điểm, tổng kết kịp thời để có kết luận nhằm thống nhất nhận thức trong Đảng; tạo cơ chế, môi trường thuận lợi và bổ trí nguồn lực cần thiết cho nghiên cứu lý luận. Có cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ các chuyên gia đầu ngành.

Đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo và hiện đại. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa học tập lý luận với rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn;

khắc phục tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên. Quan tâm chăm lo xây dựng, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các trường chính trị; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên.

3- Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức

Kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ. Thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình từ Trung ương đến chi bộ; cấp ủy cấp trên chủ động gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân ở những nơi có vấn đề phức tạp, có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; coi trọng kiểm tra việc sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm.

Nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc để làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện, tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hằng ngày. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên thấy rõ bản phận và trách nhiệm của mình, luôn vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức và không bị cám dỗ bởi vật chất, tiền tài, danh vọng. Nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên. Kịp thời biểu dương những điển hình tiên tiến, những tấm gương sáng về đạo đức, lối sống; đấu tranh mạnh mẽ với các biểu hiện lệch lạc và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm đạo đức, lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo và người đứng đầu các cấp; cán bộ có chức vụ càng cao càng phải

gương mẫu. Nêu gương phải trở thành một nội dung quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng, kết hợp với phát huy vai trò giám sát của báo chí và nhân dân đối với việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Kết hợp giữa giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước với giáo dục, bồi dưỡng nhân cách, đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Thực hiện có hiệu quả việc giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ chủ chốt.

4- Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị; xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ phát triển mới. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ với đổi mới kinh tế, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng. Hoàn thiện thể chế, bảo đảm đồng bộ, liên thông giữa pháp luật của Nhà nước với quy định của Đảng về tổ chức bộ máy. Đánh giá, hoàn thiện mô hình tổ chức đảng theo ngành, lĩnh vực và những nơi có đặc điểm riêng.

Sơ kết, tổng kết, nhân rộng những mô hình thí điểm có hiệu quả. Tiếp tục đẩy mạnh sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và nghiên cứu triển khai thực hiện ở cấp tỉnh theo lộ trình phù hợp với quy hoạch tổng thể các đơn vị hành chính các cấp. Đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế

lựa chọn, đánh giá và sàng lọc khách quan để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5- Nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên

Tiếp tục kiện toàn tổ chức cơ sở đảng phù hợp với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng ở cơ sở. Rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các loại hình tổ chức cơ sở đảng; ban hành và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của cấp ủy cơ sở. Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy viên cơ sở, nhất là bí thư cấp ủy. Thực hiện chủ trương *bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng của cơ quan, đơn vị*; cơ bản thực hiện mô hình bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng nhân dân cùng cấp; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc trưởng ban công tác mặt trận.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý các chi bộ, đảng viên vi phạm quy định, nguyên tắc sinh hoạt đảng. Nâng cao chất lượng kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm. Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng nhân sinh quan cách mạng cho đảng viên; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng những đoàn viên ưu tú, trưởng thành trong lao động, học tập, trong lực lượng vũ trang; quan tâm phát triển đội ngũ đảng viên là công nhân, trí thức, doanh nhân để tạo nguồn cán bộ cho hệ thống chính trị các cấp. Tăng cường công tác quản lý đảng viên; kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng. Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đảng viên.

6- Tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyên tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ. Nâng cao bản lĩnh chính trị, trí tuệ, sự gương mẫu, tinh thần vì nhân dân phục vụ của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu các cấp. Coi trọng đánh giá chất lượng, hiệu quả thực tế theo chức trách, nhiệm vụ được giao và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Chú trọng cơ cấu hợp lý, sớm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số, nhất là ở cơ sở.

Giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ; đồng thời, có cơ chế khuyến khích, bảo vệ những cán bộ, đảng viên dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động, dám đổi mới sáng tạo vì lợi ích chung.

Kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong từng khâu của công tác cán bộ, nhất là đối với người đứng đầu cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị, chủ tịch ủy ban nhân dân. Tăng cường kiểm tra, giám sát, chống chạy chức, chạy quyền; không để lọt vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp những người không xứng đáng, không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, nhưng cũng không để sót những cán bộ thực sự có đức, có tài. Xử lý nghiêm, đồng bộ giữa kỷ luật của Đảng với kỷ luật của Nhà nước và xử lý bằng pháp luật đối với cán bộ vi phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phát hiện, lựa chọn, thu hút, trọng dụng nhân tài và cơ chế đánh giá cán bộ. Mở rộng việc thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp vụ, sở, phòng trong

hệ thống chính trị. Thí điểm chủ trương người đứng đầu lựa chọn, giới thiệu với cấp có thẩm quyền đề bầu cử, bổ nhiệm cấp phó của mình; bí thư cấp ủy giới thiệu đề bầu ủy viên ban thường vụ và chịu trách nhiệm về việc giới thiệu; giao quyền cho người đứng đầu bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với cấp trưởng cấp dưới trực tiếp và chịu trách nhiệm về quyết định đó. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả *Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài; Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ*.

Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; nắm chắc lịch sử chính trị và chú trọng vào vấn đề chính trị hiện nay của cán bộ. Chủ động đấu tranh, phòng ngừa có hiệu quả với hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phản từ cơ hội, bất mãn chính trị. Xây dựng, củng cố cơ quan tham mưu và đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, trung thành, trung thực, trong sáng, gương mẫu, tinh thông nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới. Đặc biệt, coi trọng lựa chọn và bố trí đúng người đứng đầu các cơ quan làm công tác tổ chức, cán bộ các cấp. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học và phát triển lý luận về công tác tổ chức, cán bộ.

7- Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Tiếp tục cải tiến, đổi mới phương pháp, kỹ năng, quy trình công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, bảo đảm khách quan, dân chủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ, khả thi. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tiêu cực, nơi người dân có nhiều bức xúc, dư luận xã hội quan tâm.

Đẩy mạnh tự kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm của các cấp ủy, tổ chức đảng; coi trọng kiểm tra, giám sát việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng.

Nâng cao khả năng dự báo về những hành vi vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên trong điều kiện kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng và sự phát triển nhanh chóng của khoa học - công nghệ để đề ra các chủ trương, biện pháp phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm từ xa, từ sớm.

Mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp, coi trọng giám sát theo chuyên đề. Chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị để sớm phát hiện dấu hiệu vi phạm ngay từ khi mới xuất hiện.

Kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán của Nhà nước và khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật. Tăng cường sự phối hợp giám sát của Đảng với giám sát của Nhà nước, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để phát huy sức mạnh tổng hợp và nâng cao hiệu quả, hiệu lực giám sát.

8- Thất chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, cả hệ thống chính trị về công tác dân vận; phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình mới.

Tăng cường đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan của Đảng, Nhà nước và chính quyền các cấp. Chú

trọng công tác dân vận đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào theo tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài. Chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chuyên trách về công tác dân vận. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp, nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp nhân dân, phù hợp với cơ cấu xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Kịp thời thể chế hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng về công tác dân vận thành chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục cụ thể hóa phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Tích cực đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận.

Đổi mới và đẩy mạnh công tác vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm của công dân; đồng thời, chống các biểu hiện dân chủ cực đoan, dân chủ hình thức, mị dân. Thực hiện nghiêm, có hiệu quả các quy định, quy chế về phát huy dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân, giải quyết những kiến nghị chính đáng, hợp pháp của nhân dân; xử lý kịp thời, dứt điểm các vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống nhân dân, các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài, không để hình thành các “điểm nóng” về an ninh chính trị, trật tự xã hội.

9- Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh

mẽ hơn, hiệu quả hơn. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nhân dân; thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Gắn phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện các quy định về kiểm soát quyền lực, trách nhiệm giải trình bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch. Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bảo vệ người tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xử lý nghiêm những người lợi dụng chống tham nhũng để vu khống, làm mất đoàn kết nội bộ. Kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; chuyển mạnh sang thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt. Từng bước mở rộng hoạt động phòng, chống tham nhũng ngoài khu vực nhà nước; tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cán bộ, đảng viên và nhân dân, trước hết là sự gương mẫu, quyết liệt của người đứng đầu cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị.

10- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới

Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược trong hoạch định đường lối, chủ trương; khắc phục tình trạng ban hành nghị quyết chưa sát thực tiễn, thiếu tính khả thi, hiệu quả thấp và tình trạng bao biện, làm thay, hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng. Các tổ chức đảng và đảng viên phải gương mẫu tuân thủ Hiến pháp và

pháp luật, nêu cao vai trò tiên phong trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động theo hướng nâng cao tính giáo dục, thuyết phục, tính chiến đấu, tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động trong Đảng và trong nhân dân, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động của Đảng.

Cùng với việc triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới với công tác xây dựng Đảng nêu trên, Đại hội XIII của Đảng đã xác định 3 nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện là: 1- Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương; 2- Đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; 3- Tiếp tục đổi mới, kiện toàn và từng bước hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động gắn với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Để thực hiện phương hướng và 10 nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng Đảng, nhất là 3 nhiệm vụ trọng tâm, Đại hội XIII của Đảng xác định 3 giải pháp đột phá sau: 1- Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, nhất là công tác tổ chức, cán bộ; 2- Phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường đổi mới sáng tạo trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ; 3- Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực. □